

Số:584/2021/QĐST-HNGĐ

H, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 708/2021/ HNGĐ-ST ngày 09/11/2021, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Trần Thị Tuyết N**, sinh năm 1990.

HKTT: 6A– 3 Tầng Số 3 đường Phan Bội Châu, phường T, Thành phố N.

Trú tại: Căn 2309- A1- Chung cư Skycentral, số 176 phường Đ, quận Hi, Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh Kao Minh T**, sinh năm 1986.

KHTT: Tổ 29D - Khu 8, phường Q, Thành phố U, tỉnh Q.

Trú tại: Căn 2309- A1- Chung cư Skycentral, số 176 phường Đ, quận H, Hà Nội.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Tuyết Nh và anh Kao Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Trần Thị Tuyết Nh và Anh Kao Minh T xác nhận có 01 con chung là: Kao Minh S, sinh ngày 18/01/2017.

Giao con chung Kao Minh S, sinh ngày 18/01/2017 cho chị Trần Thị Tuyết N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Kao Minh T cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (23/11/2021) cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh Kao Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Chị Trần Thị Tuyết N và Anh Kao Minh T xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

*** Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Trần Thị Tuyết N và Anh Kao Minh T thống nhất xác nhận tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về nợ chung:** Chị Trần Thị Tuyết Ng và Anh Kao Minh T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về án phí:** Chị Trần Thị Tuyết N phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Anh Kao Minh T phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự không có giá ngạch đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của chị N chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0049559 ngày 09/11/2021 tại Chi cục Thi hành án quận Hoàng Mai, Thành phố H.

Ngoài ra Chị Trần Thị Tuyết N và Anh Kao Minh T xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- UBND phường Quang Trung,
TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình T